



TREMproof FCW

Màng chống thấm gốc xi măng

MÔ TẢ

TREMproof FCW là chống thấm gốc xi măng có độ đàn hồi cao gồm 2 thành phần. Là hỗn hợp gồm có polyme đặc biệt trộn sẵn với nhựa tổng hợp và bột cốt liệu làm từ cát thạch anh mịn. TREMproof FCW là sản phẩm gốc nước, không độc hại và không nguy hiểm.

Sản phẩm sau khi trộn tạo thành một hợp chất dẻo, thixotropic và dễ dàng thi công, ngay cả với các bề mặt thẳng đứng.

ỨNG DỤNG

- Làm lớp chống thấm cho bồn, bể, và hồ chứa nước, phòng tắm, bồn trồng cây, nhà bếp, ao và hồ bơi, v.v.
- Chống thấm cho sàn trong nhà để xe, bãi đậu xe, khu cảnh quan và tầng mái (có lớp vữa bảo vệ), v.v.

ƯU ĐIỂM

TREMproof FCW thay thế chống thấm gốc xi măng truyền thống và mang lại hiệu quả cao như:

- Thời gian đông kết nhanh.
- Không độc hại
- Có thể thoát hơi ẩm qua bề mặt / Thi công được trên bề mặt ẩm ướt.
- Bám dính tốt với nhiều bề mặt khác nhau.
- Không thấm nước
- Có độ đàn hồi và độ giãn dài lớn

ĐÓNG GÓI

36KG trên 1 bộ

MÀU SẮC

Xám

ĐỘ BAO PHỦ

Tối thiểu 2 lớp sơn với mức xấp xỉ 1.0 kg / m² mỗi lớp

THI CÔNG

- TREMproof FCW sau khi trộn được đổ ra sàn và thi công bằng con lăn hoặc bàn cào cao su.
- Độ dày khuyến nghị của lớp sơn phủ là 1 đến 2mm đối với tường và 1,8mm đến 2mm đối với sàn, tùy thuộc vào áp lực nước.
- Độ dày yêu cầu đạt được bằng cách sơn 2 lớp, chú ý mỗi lớp xấp xỉ 1,0 mm.
- Để lớp sơn thứ nhất khô trong 2-3 giờ trước khi sơn lớp thứ hai.
- Để lớp TREMproof FCW thứ hai khô qua đêm trước khi tiến hành thử nghiệm ngâm nước.
- Các bề mặt tiếp xúc phải được bảo vệ khỏi bức xạ UV trực tiếp. Sản phẩm sau khi thi công phải có lớp vữa bảo vệ, có thể sử dụng lớp sơn có rắc cát hoặc phủ bởi các tấm cách nhiệt.

HẠN CHẾ

- Không sử dụng hệ thống này cho những khu vực có phương tiện đi lại hoặc khu vực cần hệ chống thấm chịu được tia UV.
- Không được sử dụng cho các cấu trúc ngầm
- Không thi công trực tiếp lên bề mặt bị nhiễm bẩn.
- Nhiệt độ bề mặt để thi công sản phẩm phải từ 10°C đến 30°C. Quá trình đóng rắn sẽ chậm lại đáng kể khi nhiệt độ bề mặt hoặc môi trường xung quanh dưới 10°C hoặc ở nơi độ ẩm tương đối > 85%.

BẢO HÀNH

Tremco bảo hành về tính năng sản phẩm, nhưng không bảo hành liên quan đến màu sắc hay bề mặt hoàn thiện của sản phẩm, vì quy trình thi công thực tế ngoài công trường nằm ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi và có thể ảnh hưởng đến chất lượng. Tremco không có các bảo hành khác công khai hoặc ngầm định bao gồm các bảo hành về TÍNH THƯƠNG MẠI và CÔNG DỤNG ĐỐI VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ, với sản phẩm của chúng tôi. Tremco có toàn quyền hoàn trả hàng hoặc đền tiền nếu sản phẩm chứng thực bị lỗi. Tremco sẽ không chịu trách nhiệm nếu sản phẩm bị mất hoặc chịu thiệt hại khác.

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	PHƯƠNG PHÁP THỬ	GIÁ TRỊ
Cường độ chịu kéo	BS EN ISO 527-2: 2012	1.2 N/mm ²
Độ giãn dài (tại điểm đứt)	BS EN ISO 527-2: 2012	170%
Chống Áp Lực Nước Ngấm Kiểm tra trong vòng 1 giờ	ASTM D5385/D5385M – 93(2014)e1	Sự xâm nhập của nước xảy ra qua các mẫu ở nơi có áp lực nước là 10 psi hoặc 68,9 kPa
Cường độ kết dính	BS EN 1542: 1999	0.7 N/mm ² (Cohesive failure)
Thời gian bảo quản		30 minutes (at 30°C)
Thời hạn sử dụng		12 months

ĐẶC TÍNH	MÔ TẢ
Đặc tính Polymer	Polyacrylate styrene
Thời gian đóng rắn có thể thay đổi tùy thuộc vào nhiệt độ và độ ẩm xung quanh.	